

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 05 TRẠM Y TẾ XÃ THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC TÂN PHÚ
2. Địa chỉ: Tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ hàng ngày và 07 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: Danh sách tổng.

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
1. TRẠM Y TẾ XÃ ĐẮC LƯA							
1	Lê Thị Yến	010326/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật.; Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh Lao		
2	Đinh Thế Hòa	0009891/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
3	Hoàng Thị Nguyệt	0008698/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
4	Đỗ Thị Thoa	0007313/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
5	Hoàng Văn Dũng	0007315/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
6	Vũ Thị Chung	001076/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
7	Đỗ Thị Trang	0007100/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		

2. TRẠM Y TẾ XÃ NAM CÁT TIỀN

8	Nguyễn Hữu Tâm	0004816/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật.; Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao		
---	----------------	-------------------	------------------------------	--	---	--	--

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
9	Phạm Văn Dương	004809/ĐNAI- CCHN 98/QĐ-SYT ngày 17/01/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa (y học gia đình)	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm; Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa (y học gia đình); Khám bệnh, chữa bệnh Lao		
10	Ka Nguyệt	004831/ĐNAI- CCHN 796/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
11	Bùi Tuấn Anh	0008859/ĐNAI- CCHN 793/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
12	Nguyễn Thị Ngọc Liên	0007291/ĐNAI- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
13	Trương Thị Lý	006454/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
14	Nguyễn Thị Thanh Thúy	0008757/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
15	Phạm Thị Hoan	0007283/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
16	Trương Văn Huy	004065/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
17	Lê Thị Trang	0009007/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
18	Mai Đoàn Thị Liên	001753/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
19	Trần Thị Khánh Ly	006060/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
20	Phạm Thị Thu Lan	0007289/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
21	Bùi Thị Hương	006448/ĐNAI-CCHN 791/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
22	Lê Thị Hoa	011290/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
23	Phạm Thị Nguyệt	0008475/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
24	Nguyễn Thị Thủy	006449/ĐNAI-CCHN 790/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
3. TRẠM Y TẾ XÃ TÀ LÀI							
25	Quách Đình Tường	0008814/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh Lao		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
26	Hứa Văn Thu	000158/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
27	Lê Đào Cao Quý	014772/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		
28	Lê Hồng Phương	0008810/ĐNAI-CCHN 771/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
29	Võ Hoàng Tuấn Thanh	0008811/ĐNAI-CCHN 773/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
30	Hoàng Xuân Kiên	0007308/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
31	Hoàng Văn Phong	004808/ĐNAI-CCHN 792/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
32	Vũ Văn Trường	0007312/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
33	Sầm Thị Nga	004825ĐNAI-CCHN 772/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
34	Phương Văn Hóa	001013/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
35	Sầm Thị Cảnh	001029/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
36	Huỳnh Thị Mỹ An	001016/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
37	Huỳnh Thị Kim Hương	0007309/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
38	Vũ Thị Út Dung	001162/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
39	Đồng Thị Dung	004677/BRVT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
40	Đỗ Thị Thanh Phượng	001161/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
41	Đoàn Minh Châu	001160/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm Điều dưỡng		
42	Nguyễn Thị Nga	012996/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
43	Nguyễn Thị Xuân Phương	001190/ĐNAI-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
44	Quách Đình Toàn	0008812/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo TT32/2021/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
45	Trần Xuân Thái	0008722/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo TT32/2021/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
46	Sầm Văn Phương	004823/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
47	Hoàng Quốc Tuấn	004821/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
48	Dương Thị Trọng	001189/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
49	Mai Thị Tuyết Nhung	0007311/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo TT32/2021/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
50	Phạm Thị My	011303/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
51	Nguyễn Thị Nghĩa	0008585/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
52	Nguyễn Thị Phương Loan	0008809/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo TT32/2021/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		

4. TRẠM Y TẾ XÃ TÂN PHÚ

53	Phan Trung Tự	0008813/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật.; Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh Lao		
----	---------------	-------------------	--------------------------------------	--	---	--	--

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
54	Mai Văn Quang	0007174/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm; Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Lao	Thứ 2 đến Chủ nhật: Từ 05 giờ đến 7 giờ ; 17 giờ đến 20 giờ; Người chịu trách nhiệm chuyên môn phòng khám Nội tổng hợp (BS Mai Văn Quang)	
55	Tôn Thất Phúc	004812/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm; Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa ; Khám bệnh, chữa bệnh Lao		
56	Lâm Thị Bích Tuyền	0008699/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
57	Phạm Thanh Tường Tuấn Anh	008808/ĐNAI-CCHN 787/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
58	Mai Thị Nhài	0007317/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
59	Vũ Thị Luyến	0007307/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
60	Phạm Minh Thu	004833/ĐNAI-CCHN 786/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
61	Tô Minh Đức	008626/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
62	Nguyễn Thị Thý	010448/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
63	Mã Đình Dũng	002102/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền quy định tại phụ lục số VI ban hành kèm theo TT số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
64	Nguyễn Thị Thu Hương	0007269/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
65	Nguyễn Thị Thanh Hoa	0008700/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
66	Nguyễn Thị Hoàng Anh	000751/ĐNAI-GPHN	Đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
67	Đinh Thị Thu Huyền	006453/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo TT32/2021/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
68	Đặng Minh Minh	012391/ĐNAI-CCHN	Sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
69	Trần Thị Phương Mai	010954/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
70	Đỗ Thị Nhung	010604/ĐNAI-CCHN	Sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường về Răng hàm mặt tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ		
71	Đinh Thị Kiều Nga	0007322/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
72	Nguyễn Văn Hùng	006455/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
73	Phan Thị Mỹ Hiền	0007283/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
74	Phan Quang Nho	0008807/ĐNAI-CCHN 775/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
75	Hoàng Thị Điệp	004824/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
76	Vũ Văn Quân	006452/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
77	Phạm Thị Thiết	002875/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
78	Nguyễn Thị Thùy Trang	0007316/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo TT32/2021/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
79	Trịnh Thị Hiền	0008873/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
80	Phạm Thị Thủy Hồng	012995/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
81	Bùi Thị Vân Anh	004827/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
82	Nguyễn Hải Anh	000975/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
83	Đinh Thị Thanh Huyền	000973/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
84	Phạm Thị Chiến	0007284/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
85	Nguyễn Thị Thúy Oanh	000969/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
86	Vũ Ngọc Tú Uyên	012993/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		

5. TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ LÂM

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
87	Nguyễn Văn Long	004814/ĐNAI-CCHN 1366/QĐ-SYT ngày 13/12/2017	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa siêu âm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa ; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa siêu âm ; Khám bệnh, chữa bệnh Lao	Thứ 2 đến Chủ nhật: Từ 05 giờ 30 đến 07 giờ; 16 giờ 30 đến 21 giờ; Người chịu trách nhiệm chuyên môn phòng khám Nội tổng hợp (BS Nguyễn Văn Long)	
88	Nguyễn Đức Vũ	002099/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2 đến Chủ nhật: Từ 6 giờ đến 07 giờ; 17 giờ đến 21 giờ; Người chịu trách nhiệm chuyên môn phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng Nguyễn Vũ ((BS Nguyễn Đức Vũ)	
89	Nguyễn Trọng Thủy	004810/ĐNAI-CCHN 799/QĐ-SYT ngày 09/5/2019	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa ; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm		
90	Chiềng Siêng Phí	010720/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
91	Trần Thị Bích Ngọc	0007290/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
92	Vũ Thị Ánh Hương	0008770/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
93	Vũ Việt Hưng	0007321/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
94	Đinh Viết Hùng	0007320/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
95	Đặng Thị Mỹ Hạnh	0007323/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
96	Nguyễn Trường Sơn	004832/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm; Y sỹ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
97	Nguyễn Thị Ngọc Linh	004830/ĐNAI-CCHN 778/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
98	Nguyễn Thị Thùy Vi	003204/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
99	Đặng Thị Kim Thùy	006478/BD-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
100	Lê Thị Hương	000981/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
101	Nguyễn Thị Thanh Huyền	011302/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
102	Lê Thị Ánh Tuyết	006067ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
103	Phạm Thị Hương	011395/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
104	Cao Thị Lệ Huyền	000984/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
105	Nguyễn Phú Hải	0007303/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
106	Lê Thị Nam Phương	004829/ĐNAI-CCHN 779/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
107	H-Thương	012994/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
108	Nguyễn Thị Thu Thảo	0007280/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
109	Cao Thành Văn Khoa	004502/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
110	Phạm Văn Dương	006446/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
111	Nguyễn Thị Kiều Xuân	0007274/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
112	Lê Thị Kim Hằng	0008710/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
113	Hoàng Thị Hạnh	0007281/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
114	Ka Thủy	0009006/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
115	Bùi Thị Thu Hà	010985/ĐNAI-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền		
116	Nguyễn Minh Giang	13088/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa		
117	Hà Hồng Nhung	0007295/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
118	Trần Thị Thu An	000989/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
119	Nguyễn An	012757/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
120	Nguyễn Văn Hiến	0007314/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Tân phú, ngày 31 tháng 7 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Phạm Trương Khánh Giang

Ghi chú:

Ngoài thời gian làm việc như trên các bác sỹ và nhân viên y tế sẽ tham gia trực, làm thêm giờ theo sự phân công của Trung Tâm và Trung Tâm sẽ bố trí nghỉ bù cho Bác sỹ, nhân viên y tế đảm bảo thời gian làm việc phù hợp với luật lao động.

100